



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2127**/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày **24** tháng **11** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 425/TTr-STC ngày 30/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung

1. Phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

a) Số lượng xe tối đa của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Việc trang bị (giao, mua sắm, tiếp nhận,...) số lượng xe tăng thêm tính theo diện tích phải đáp ứng các điều kiện cần thiết để được trang bị sau khi có ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh).

b) Số lượng xe tối đa của cấp xã: 02 xe/xã, phường (bao gồm Đảng ủy cấp xã). Riêng xã Nhơn Châu không phân bổ xe ô tô phục vụ công tác chung.

Điều 2. Phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung

Việc quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai thực hiện theo phương thức quản lý trực tiếp: Giao cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô để phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ

chức, đơn vị; trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có đơn vị thuộc, trực thuộc thì Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định việc bố trí sử dụng cho phù hợp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Số lượng xe phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Điều 1 được sử dụng làm một trong các căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách, giao, mua sắm, bố trí, khoán kinh phí sử dụng, thuê dịch vụ xe ô tô; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Giá mua xe ô tô và các nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025; các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) và pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện Quyết định này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét và giải quyết theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Thời hạn thi hành Quyết định là 05 năm kể từ ngày có hiệu lực.

2. Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về số lượng, chủng loại và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Định; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 1, Điều 3, Điều 4 Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (trước đây) quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, T4, T9, P.QTTV. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh



PHỤ LỤC
PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG
CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH

(Kèm theo Quyết định số **2727/QĐ-UBND** ngày **24/11** /2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung		
		Trong đó		Tổng số lượng xe tối đa
		Số lượng xe tính theo số biên chế	Số lượng xe tính thêm theo diện tích *	
I	2	3	4	5=3+4
	TỔNG	98	38	136
I	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	0	11	11
II	Văn phòng UBND tỉnh	0	12	12
III	Các sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh	79	15	94
1	Sở Công Thương	5	1	6
1.1	Sở Công Thương (Khối văn phòng Sở)	3	1	4
1.2	Chi cục Quản lý thị trường	2	0	2
2	Sở Dân tộc và Tôn giáo	2	1	3
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	4	1	5
3.1	Sở Giáo dục và Đào tạo (Khối Văn phòng Sở)	4	1	5
4	Sở Khoa học và Công nghệ	6	1	7
4.1	Sở Khoa học và Công nghệ (Khối Văn phòng Sở)	3	1	4
4.2	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Gia Lai	1	0	1
4.3	Trung tâm Khám phá Khoa học và Đổi mới sáng tạo	1	0	1
4.4	Trung tâm Phân tích và Đo lường chất lượng	1	0	1
5	Sở Ngoại vụ	1	1	2
6	Sở Nội vụ	4	1	5
6.1	Sở Nội vụ (Khối Văn phòng Sở)	4	1	5
7	Sở Nông nghiệp và Môi trường	16	1	17
7.1	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Khối Văn phòng Sở)	3	1	4
7.2	Trung tâm Giống Nông nghiệp	1	0	1
7.3	Chi cục Thủy sản	1	0	1
7.4	Chi cục Phát triển nông thôn	1	0	1
7.5	Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS	1	0	1
7.6	Chi cục Thủy lợi	1	0	1
7.7	Chi cục Quản lý đất đai	1	0	1
7.8	Chi cục Bảo vệ môi trường	1	0	1
7.9	Trung tâm Khuyến nông	1	0	1

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung		
		Trong đó		Tổng số lượng xe tối đa
		Số lượng xe tính theo số biên chế	Số lượng xe tính thêm theo diện tích *	
1	2	3	4	5=3+4
7.10	Ban Quản lý Cảng cá	1	0	1
7.11	Trung tâm Nước sạch nông thôn	1	0	1
7.12	Văn phòng Đăng ký đất đai	1	0	1
7.13	Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp và Môi trường	1	0	1
7.14	Ban Quản lý Cảng cá Tam quan	1	0	1
8	Sở Tài chính	5	1	6
8.1	Sở Tài chính (Khối Văn phòng Sở)	4	1	5
8.2	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	1	0	1
9	Sở Tư pháp	4	1	5
9.1	Sở Tư pháp (Khối Văn phòng Sở)	2	1	3
9.2	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Pleiku	1	0	1
9.3	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Quy Nhơn	1	0	1
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	7	1	8
10.1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Khối Văn phòng Sở)	3	1	4
10.2	Trung tâm Văn hoá tỉnh Gia Lai	1	0	1
10.3	Thư viện tỉnh Gia Lai	1	0	1
10.4	Bảo tàng tỉnh Gia Lai	1	0	1
10.5	Bảo tàng Quang Trung	1	0	1
11	Sở Xây dựng	6	1	7
11.1	Sở Xây dựng (Khối Văn phòng Sở)	2	1	3
11.2	Ban Quản lý bảo trì đường bộ	1	0	1
11.3	Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng	1	0	1
11.4	Trung tâm đăng kiểm phương tiện thủy, bộ Bình Định	1	0	1
11.5	Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng	1	0	1
12	Sở Y tế	5	1	6
12.1	Sở Y tế (Khối Văn phòng Sở)	3	1	4
12.2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai	2	0	2
13	Thanh tra tỉnh	4	1	5
14	MTTQ Việt Nam tỉnh	6	1	7
14.1	MTTQ Việt Nam tỉnh	2	1	3
14.2	Hội Cựu chiến binh	1	0	1
14.3	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai	1	0	1
14.4	Hội Nông dân	1	0	1
14.5	Hội Liên hiệp phụ nữ	1	0	1
15	Ban Quản lý Khu kinh tế	4	1	5

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung		
		Trong đó		Tổng số lượng xe tối đa
		Số lượng xe tính theo số biên chế	Số lượng xe tính thêm theo diện tích *	
1	2	3	4	5=3+4
IV	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh	19	0	19
1	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh	2	0	2
2	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	3	0	3
3	Ban quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh	4	0	4
4	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	2	0	2
5	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn	2	0	2
6	Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Gia Lai	1	0	1
7	Trường Cao đẳng Gia Lai	2	0	2
8	Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh	2	0	2
9	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng	1	0	1

Ghi chú:

*Các Sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh tính số lượng xe bổ sung theo diện tích của tỉnh. Riêng Văn phòng HĐND và UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tính số lượng xe theo diện tích của tỉnh và tiêu chí tỉnh có hơn 50% số đơn vị hành chính cấp xã thuộc danh mục địa bàn miền núi, hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.